

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị H, sinh năm 1994.

Và bị đơn: Anh Hà Văn B, sinh năm 1992.

Đều có địa chỉ: Bản KR, xã BK, huyện CC, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị H, sinh năm 1994.

Và bị đơn: Anh Hà Văn B, sinh năm 1992.

Đều có địa chỉ: Bản KR, xã BK, huyện CC, tỉnh NA.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Hà Khả H, sinh ngày 05/7/2018 cho chị Lô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Hà Văn B.

Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lô Thị H và anh Hà Văn B thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chị Lô Thị H và anh Hà Văn B thỏa thuận, chị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng trong tổng số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0001589 ngày 30/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Con Cuông;
- Dương sự;
- UBND xã BK;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Lợi

